

Số: 1898 /QĐ-BNN-VPĐP

Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt tổ chức chủ trì, chủ nhiệm nhiệm vụ, kinh phí, phương thức khoán chi và thời gian thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, bắt đầu thực hiện từ năm 2024

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 105/2022/NĐ-CP ngày 22/12/2022 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 20/2023/TT-BKHHCN ngày 12/10/2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ về quy định tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT ngày 25/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số nội dung thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Căn cứ Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 02/2023/TT-BKHHCN ngày 08/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn một số nội dung chuyên môn phục vụ công tác xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BKHHCN-BTC ngày 30/12/2015

của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khoản chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1008/QĐ-BNN-VPĐ ngày 21/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành quy chế quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 2505/QĐ-BNN-VPĐP ngày 21/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học công nghệ thuộc Chương trình khoa học công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Xét kết quả làm việc của Hội đồng tư vấn tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và Tổ thẩm định kinh phí được thành lập tại Quyết định số 4269/QĐ-BNN-VPĐP ngày 17/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Hồ sơ thuyết minh nhiệm vụ “Xây dựng chuỗi giá trị sản phẩm OCOP từ tri thức bản địa của các dân tộc thiểu số phục vụ xây dựng nông thôn mới vùng miền núi Tây Nghệ An” đã được tổ chức chủ trì, chủ nhiệm nhiệm vụ hoàn thiện theo ý kiến của các cơ quan tham mưu quản lý, thực hiện Chương trình khoa học công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ văn bản hiệp y số 286/TC ngày 09/5/2024 của Vụ Tài chính về hiệp y hồ sơ thuyết minh, dự toán Đề tài “Xây dựng chuỗi giá trị sản phẩm OCOP từ tri thức bản địa của các dân tộc thiểu số phục vụ xây dựng nông thôn mới vùng miền núi Tây Nghệ An”;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương và Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tổ chức chủ trì, chủ nhiệm nhiệm vụ, kinh phí, phương thức khoán chi và thời gian thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, bắt đầu thực hiện từ năm 2024: “Xây dựng chuỗi giá trị sản phẩm OCOP từ tri thức bản địa của các dân tộc thiểu số phục vụ xây dựng nông thôn mới vùng miền núi Tây Nghệ An”:

1. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Trung tâm Khoa học Xã hội và Nhân văn Nghệ An.
2. Chủ nhiệm: TS. Nguyễn Thị Minh Tú
3. Tổng kinh phí thực hiện nhiệm vụ: 3.288,9 triệu đồng (Bằng chữ: Ba tỷ hai trăm tám mươi tám triệu chín trăm nghìn đồng). Trong đó:
 - Ngân sách nhà nước: 3.000 triệu đồng (Bằng chữ: Ba tỷ đồng);

- Nguồn ngân sách khác: 288,9 triệu đồng (*Bằng chữ: Hai trăm tám mươi tám triệu chín trăm nghìn đồng*);

4. Phương thức khoán chi: Khoán từng phần, trong đó:

- Kinh phí khoán: 2.432,2 triệu đồng (*Bằng chữ: Hai tỷ bốn trăm ba mươi hai triệu hai trăm nghìn đồng*);

- Kinh phí không khoán: 567,8 triệu đồng (*Bằng chữ: Năm trăm sáu mươi bảy triệu tám trăm nghìn đồng*);

5. Thời gian thực hiện:

- Thời gian triển khai nghiên cứu: Tính từ ngày ký Hợp đồng thực hiện nhiệm vụ.

- Thời gian hoàn thiện hồ sơ phục vụ đánh giá nghiệm thu: 03 tháng cuối trước khi kết thúc hợp đồng.

Điều 2. Giao Văn phòng điều phối nông thôn mới Trung ương chủ trì, phối hợp với Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Vụ Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan hướng dẫn tổ chức chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ nêu tại Điều 1 hoàn tất các thủ tục để ký hợp đồng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Thủ trưởng tổ chức chủ trì, chủ nhiệm nhiệm vụ nêu tại Điều 1; Chánh Văn phòng Bộ; Chánh Văn phòng Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương; Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường; Vụ trưởng Vụ Tài chính; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng Lê Minh Hoan (để b/c);
- Các Vụ: KHCN&MT, TC (để p/h);
- Lưu: VT, VPĐP.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Thanh Nam